



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
WASECO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
Nhiệm kỳ IV (2023-2028)**

- Căn cứ khoản 3 điều 144 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/5/2021.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường tổ chức ngày 05/02/2026 - Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước - WASECO (sau đây gọi là Công ty WASECO) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) Công ty, nhiệm kỳ IV (2023-2028) theo các nội dung dưới đây:

**CHƯƠNG
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty WASECO, nhiệm kỳ IV (2023-2028).

1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty WASECO theo danh sách chốt ngày 05/01/2026 và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

1.3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 24 và điều 37 Điều lệ Công ty WASECO.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát (BKS), trên phiếu ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Đoàn Chủ tịch Đại hội.

**CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT,
BKS NHIỆM KỲ IV (2023-2028)**

Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện bầu cử đối với thành viên HĐQT.

3.1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT

Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028 là **3 (ba)** thành viên.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT.

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 và khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng chỉ được là thành viên HĐQT tại tối đa 5 công ty khác (*Khoản 3 – Điều 275 Nghị định 155/2000*).

3.3. Đề cử, ứng cử của cổ đông và nhóm cổ đông vào HĐQT.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, như sau:

- Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên (*Điều 24 Điều lệ Công ty*).

3.4. Đề nghị đề cử, ứng cử được lập thành văn bản (theo mẫu của Công ty WASECO).

Điều 4: Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện bầu cử đối với thành viên BKS.

4.1. Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS.

Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028 là **02 (hai)** thành viên.

4.2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên BKS.

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được công ty chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật.

4.3. Đề cử của cổ đông và nhóm cổ đông vào BKS.

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, như sau:

- Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (*Điều 37 Điều lệ Công ty*);

4.4. Đề nghị đề cử, ứng cử được lập thành văn bản (theo mẫu của WASECO).

Điều 5: Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS.

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Giấy đề nghị đề cử/ Đơn ứng cử tham gia vào HĐQT và BKS (theo mẫu đính kèm của WASECO).
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu đính kèm của WASECO).
- Các bằng cấp có liên quan (bản sao có công chứng).

Trường hợp không có đủ số thành viên HĐQT, BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại cho đến khi đủ số lượng. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT và BKS: Ứng viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp đối với thành viên HĐQT và Điều 169 Luật Doanh nghiệp đối với thành viên BKS.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,

BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2023-2028)

Điều 6: Lựa chọn các ứng cử viên.

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức, ban bầu cử và kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

Điều 7: Hình thức và phương thức bầu cử.

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (*Khoản 3 - Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020*).

Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban bầu cử và kiểm phiếu phát 02 (hai) phiếu bầu: một (01) Phiếu bầu màu xanh là phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu màu hồng là phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát.

Điều 8: Tổ chức và giám sát bầu cử.

8.1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.
- Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS;

8.2. Ban bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

8.3. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
- Hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- Cùng Đoàn Chủ tịch Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người được đề cử, ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 9: Phiếu bầu, cách ghi phiếu bầu và cách tính tỷ lệ phiếu bầu.

9.1. Phiếu bầu:

Phiếu bầu do Công ty WASECO phát hành, được in theo mẫu thống nhất, có đóng dấu Công ty, ghi số đăng ký cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền (nếu có), tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

9.2. Cách ghi phiếu bầu.

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Việc bầu được thực hiện theo một trong các cách thức sau:

Cách 1: Cổ đông chia đều tổng số phiếu biểu quyết của mình cho số ứng cử viên HĐQT và số ứng viên BKS được ghi trong phiếu bầu.

Cách 2: Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên được ghi trong phiếu bầu;

9.3. Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ.

- **Phiếu bầu hợp lệ** là:

+ Phiếu bầu do Công ty phát ra theo quy định tại Điều 10.1 của Quy chế này.

+ **Nếu bầu theo cách 1:** Đánh dấu “X” vào các ô trống tương ứng với tên của các ứng viên.

+ **Nếu bầu theo cách 2:** Ghi số phiếu bầu cụ thể vào ô trống cho một hoặc một số ứng viên. Tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

- **Phiếu bầu cử không hợp lệ** là phiếu bầu vi phạm một hoặc một số điều sau đây:

+ Phiếu bầu không do Công ty WASECO phát ra, không có dấu Công ty.

+ Phiếu bầu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung không đúng danh sách đề cử.

+ Bầu nhiều hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

+ Phiếu bầu không ghi cụ thể số phiếu, mà ghi tỷ lệ %.

- Khi bầu cử, nếu cổ đông nào gạch nhầm mà chưa bỏ vào thùng phiếu thì đề nghị được đổi lại phiếu bầu khác và nộp lại phiếu bầu đã gạch nhầm cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

9.4. Tỷ lệ phiếu bầu cho một ứng viên = Tổng số phiếu bầu cho ứng viên / Tổng số cổ phần tham dự họp x 100%

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu bầu.

10.1. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

10.2. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu do Ban bầu cử và kiểm phiếu chỉ định;

10.3. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

10.4. Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Việc kiểm phiếu phải được Ban



bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng đã được chuẩn bị ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả người trúng cử.

Người trúng cử thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

12.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

12.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
- b. Thành phần Ban bầu cử;
- c. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
- e. Kết quả bầu cử;
- f. Chữ ký của thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

12.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận kết quả vào Biên Bản và Nghị quyết của Đại hội.

Điều 13. Quyền chất vấn.

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử. Đoàn Chủ tịch Đại hội, Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường tổ chức ngày 05/02/2026 thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
NĂM 2026**